TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Bản án số: 261/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 21/11/2017
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trần Tùng

Ông: Nguyễn Đức Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Dư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Thanh Mịn- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 220/2017/TLST-HNGĐ ngày 03/10/2017 về " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2017/QĐXX- ST ngày 08 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1990, có mặt

Địa chỉ: Thôn M , xã T, huyện B, tỉnh Bình Định.

-*Bị đơn*: Anh Trương Văn T, sinh năm 1986, có mặt

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện B, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/8/2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Nguyễn Thị C trình bày:

Về hôn nhân: Chị C đăng ký kết hôn với anh Trương Văn T tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Bình Định vào ngày 01/06/2011(Giấy chứng nhận kết hôn số 29/2011). Sau khi kết hôn vợ chồng chị C, anh T sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn vợ chồng mà nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm sống, tính tình giữa chị và anh T không hợp nhau. Từ đó, giữa chị C, anh T thường xuyên cãi nhau. Trong cuộc sống gia đình anh T sống không có trách nhiệm, ăn chơi, không quan tâm đến vợ con nên chị C đã về phía chị ở từ tháng 7 năm 2017 đến nay. Nay Chị C xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có hai con chung là Trương Nguyễn Chí B, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2013 và Trương Nguyễn Tường V, sinh ngày 24 tháng 8 năm 2016. Hiện hai cháu đang ở với chị C. Nếu ly hôn chị C yêu cầu được nuôi dưỡng hai con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung của vợ chồng.

Tại bản khai đề ngày 03/10/2017 và trong quá trình xét xử bị đơn anh Trương Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Anh thừa nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị C trình bày là đúng. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cải nhau. Từ đó mâu thuẫn gia đình ngày càng căn thẳng; tình cảm vợ chồng không thể nào hàn gắn lại được. Nay chị C yêu cầu ly hôn, anh T đồng ý.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu B và cháu V như chị C trình bày. Nếu ly hôn anh T yêu cầu được nuôi cháu Trương Nguyễn Chí B, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2013, giao cháu Trương Nguyễn Tường V, sinh ngày 24 tháng 8 năm 2016 cho chị C nuôi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Anh T thống nhất như yêu cầu của chị C, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung,đề nghị Hội đồng xét xử giao hai cháu Nguyễn Chí B và trương Nguyễn Tường V cho chị C nuôi. Chị C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ nhận định:

[2] *Về hôn nhân*: Hôn nhân của chị Nguyễn Thị C và anh Trương Văn T là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống; trong cuộc sống vợ chồng không tin tưởng, tôn trọng nhau dẫn đến thường xuyên xảy ra cải nhau đã dẫn đến hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Chị C, anh T đã ly thân từ tháng 7 năm 2017 đến nay. Nay chị C và anh T cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đều đồng ý ly hôn. Do đó, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận cho chị C và anh T được thuận tình ly hôn.

[4] *Về nuôi con chung*: Chị C và anh T có 02 con chung. Ly hôn, chị C yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con, anh T yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu B. Hội đồng xét xử xét thấy anh T làm nghề tài xế lái xe đường dài nên thường xuyên vắng nhà, không có thời gian để chăm sóc con. Mặc khác, hiện cháu B và cháu V đang ở và có cuộc sống ổn định với chị C. Do vậy, để đảm bảo tâm lý và ổn định cuộc sống cho hai cháu, xét giao hai cháu B và V cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị C không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở, nhưng anh T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc ,nuôi dưỡng, giáo dục con của chị C. Khi cần thiết chị C và anh T đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

[5] *Về chia tài sản*: Chị C, anh T đã tự thỏa chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét. Vợ chồng không có nợ chung.

[6] *Về án phí* : Chị C phải chịu 300.000đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn nhưng trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị C đã nộp theo Biên lai thu số 03200 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 81. 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.*Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Trương Văn T.

2. *Về nuôi con chung*: Giao 02 cháu Trương Nguyễn Chí B, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2013 và Trương Nguyễn Tường V, sinh ngày 24 tháng 8 năm 2016 cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị C không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở, nhưng anh T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con của chị C. Khi cần thiết chị C và anh T đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

3.*Về chia tài sản chung*: Chị C, anh T đã tự thỏa chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét. Vợ chồng không có nợ chung.

4.*Về án phí*: Chị Nguyễn Thị C phải chịu 300.00 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị C đã nộp theo Biên lai thu số 03200 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh;
-VKS Phù Mỹ;
-THA Phù Mỹ;
-UBND xã Mỹ Quang;
-Đương sự;
-Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thắm